

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Số: 89 /QĐ-CTCP397

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 11 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: **Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026 thuộc kế hoạch Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Quyết định số: 5926/QĐ-BQP ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty TNHH MTV 397 thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quy định số: 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024 của Công ty cổ phần 397 Về việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Quyết định số: 2229/QĐ-CTCP397 ngày 01/11/2024 của Công ty cổ phần 397 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Căn cứ Quyết định số: 79/QĐ-CTCP397 ngày 09/01/2026 của Công ty cổ phần 397 về việc phê duyệt kế hoạch Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026;

Căn cứ tờ trình ngày 11/01/2026 của phòng KTAT Công ty về việc trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026;

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 11/01/2026 của Tổ thẩm định về việc thẩm định dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026;

Theo đề nghị của trưởng phòng Kỹ thuật an toàn Công ty cổ phần 397.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026 thuộc kế hoạch Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan

trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán

- Tên hạng mục công việc: Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026.

- Tên đơn vị chủ quản và thông tin liên lạc: Công ty cổ phần 397; Địa chỉ: Khu Yên Lãng 1, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh.

- Giá trị dự toán: 445.599.885 đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm bốn lăm triệu năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng.

(Chi tiết có phụ lục I kèm theo)

- Đơn vị lập dự toán: Phòng Kỹ thuật an toàn

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- Tên gói thầu: Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026.

- Nội dung công việc chính của gói thầu: Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch năm 2026.

- Giá gói thầu: 445.599.885 đồng

Bằng chữ: Bốn trăm bốn lăm triệu năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng.

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397.

- Hình thức LCNT: Chỉ định thầu rút gọn

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: -

- Thời gian tổ chức lựa chọn: 12 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 01 năm 2026

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 346 ngày

- Tùy chọn mua thêm: Không.
- Giám sát đầu thầu: Không.

(Chi tiết có phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Kỹ thuật an toàn cùng các cơ quan liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Kỹ thuật an toàn cùng các cơ quan liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (báo cáo);
- Các đ/c PGĐ (chi đạo);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, KTAT. N08.

GIÁM ĐỐC



Kiêu Văn Sính

GÓI THẦU: ĐẢM BẢO CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI MỎ NAM TRĂNG BẠCH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 89 /QĐ-CTCP397 ngày 11/01/2026 của Công ty cổ phần 397)

1. Dự toán

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)		Thành tiền (VNĐ)		Ghi chú
I.	Dịch vụ Kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ, quan trắc đối chứng, lập báo cáo RA-test đối với hệ thống QTNT tự động liên tục năm 2026							
A	Dịch vụ Kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ: (tán suất 1 lần/1 năm)							
1	Thiết bị đo pH	Thiết bị	1	3.619.000	3.619.000		3.619.000	Kiểm định
2	Thiết bị đo TSS	Thiết bị	1	4.719.000	4.719.000		4.719.000	Kiểm định
3	Thiết bị đo COD	Thiết bị	1	4.719.000	4.719.000		4.719.000	Kiểm định
4	Thiết bị đo Amoni	Thiết bị	1	4.485.000	4.485.000		4.485.000	Kiểm định
5	Đồng hồ đo lưu lượng đầu vào DN350	Thiết bị	1	14.000.000	14.000.000		14.000.000	Kiểm định
6	Thiết bị đo lưu lượng kênh hở	Thiết bị	1	7.865.000	7.865.000		7.865.000	Hiệu chuẩn
7	Thiết bị đo Nhiệt độ	Thiết bị	1	1.573.000	1.573.000		1.573.000	Hiệu chuẩn
<i>Cộng trước thuế mục A:</i>								
<i>Thuế GTGT (5%):</i>								
Cộng chi phí mục A:								
B	Quan trắc đối chứng (Số mẫu quan trắc tối thiểu: 06 mẫu/thông số/lần), lập báo cáo RA-test đối với hệ thống QTNT tự động liên tục năm 2026							
1	Lưu lượng đầu ra, lưu lượng đầu vào	Mẫu	12	141.600	1.699.200		1.699.200	Thử nghiệm
2	pH	Mẫu	6	120.000	720.000		720.000	Thử nghiệm
3	TSS	Mẫu	6	187.000	1.122.000		1.122.000	Thử nghiệm
4	Amoni	Mẫu	6	216.000	1.296.000		1.296.000	Thử nghiệm



5	COD		Mẫu	6	235.000	1.410.000	Thử nghiệm
6	Nhiệt độ		Mẫu	6	120.000	720.000	Thử nghiệm
7	Lập báo cáo kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc		Báo cáo	1	5.478.000	5.478.000	
<i>Cộng trước thuế mục B:</i>							
<i>Thuế GTGT (5%):</i>							
Cộng chi phí mục B:							
Cộng chi phí mục I trước thuế							
Thuế GTGT I (5%):							
Cộng chi phí mục I sau thuế							
II. Dịch vụ Kiểm tra với chất chuẩn hàng tháng: (tán suất 1 lần/1 tháng)							
1	Thiết bị đo pH		Thiết bị	12	3.275.708,3	39.308.500	
2	Thiết bị đo TSS		Thiết bị	12	3.275.708,3	39.308.500	
3	Thiết bị đo Amoni		Thiết bị	9	3.275.708,3	29.481.375	
4	Thiết bị đo COD		Thiết bị	12	3.275.708,3	39.308.500	
Thuế GTGT (8%):							
Cộng chi phí mục II:							
III. Dịch vụ Thay thế vật tư tiêu hao thường xuyên:							
1	Hoá chất vận hành COD		Lít	220	34.200	7.524.000	
2	Điện cực pH		Thiết bị	1	42.000.000	42.000.000	CO CQ
3	Ống lấy mẫu của tủ hút mẫu		Bộ	1	4.500.000	4.500.000	CO CQ
Cộng trước thuế mục III:							
Thuế GTGT (10%):							
Cộng chi phí mục III:							
IV. Dịch vụ Bảo trì bảo dưỡng hệ thống quan trắc: (tán suất 1 lần/1 tháng)							
1	Thiết bị đo COD		Thiết bị	12	3.116.000	37.392.000	
2	Thiết bị đo pH		Thiết bị	12	3.116.000	37.392.000	

3	Thiết bị đo TSS	Thiết bị	12	3.116.000	37.392.000
4	Thiết bị đo Amoni	Thiết bị	9	3.116.000	28.044.000
5	Chi phí di chuyển	Lần	12	1.500.000	18.000.000
<i>Cộng trước thuế mục IV.:</i>					
<i>Thuế GTGT (8%):</i>					
<i>Cộng chi phí mục IV:</i>					
<i>Tổng cộng (I÷IV)</i>					
<i>Tổng cộng thuế (I÷IV)</i>					
<i>Tổng cộng sau thuế (I÷IV)</i>					
Bảng chữ: Bốn trăm bốn mươi triệu năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm tám mươi tám đồng./.					

Phụ lục II
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

GÓI THẦU: ĐẢM BẢO CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI MỎ NAM TRĂNG BẠCH NĂM 2026.
(Kèm theo Quyết định số: 89 /QĐ-CTCP397 ngày 11/01/2026 của Công ty cổ phần 397)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đầu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Công ty cổ phần 397	Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Trăng Bạch năm 2026.	Đảm bảo các dịch vụ phục vụ kiểm soát chất lượng hệ thống trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Trăng Bạch năm 2026.	445.599.885	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397	Chỉ định thầu rút gọn	-	12 ngày	Tháng 01 năm 2026	Trọn gói	346 ngày	không	không
Tổng giá gói thầu				445.599.885	Bốn trăm bốn mươi năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng./.								